

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

TT	Nội dung	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chất lượng của hàng hóa		
1.1	Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa	<ul style="list-style-type: none"> - Có đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu cụ thể tại Chương V - Yêu cầu về kỹ thuật. - Có lập bảng tuyên bố đáp ứng yêu cầu kỹ thuật theo quy định tại chương V - Có cam kết cung cấp đầy đủ tài liệu chứng minh nguồn gốc xuất xứ hàng hóa và chất lượng hàng hóa khi Trai giam yêu cầu. - Có đính kèm kết quả kiểm nghiệm than (đối với lô hàng trong kho hoặc lô bất kỳ đã từng cung ứng hoặc khi công bố sản phẩm) đáp ứng yêu cầu của E-HSMT 	Không đáp ứng hoặc đáp ứng không đầy đủ các yêu cầu
1.2	Tính hợp lệ của hàng hóa	Nhà thầu đáp ứng điều kiện kinh doanh than theo Điều 4 Thông tư 14/2013/TT-BCT ngày 15/07/2013 quy định về điều kiện kinh doanh than do Bộ trưởng Bộ Công thương ban hành	Không đáp ứng điều kiện kinh doanh than theo Điều 4 Thông tư 14/2013/TT-BCT ngày 15/07/2013 quy định về điều kiện kinh doanh than do Bộ trưởng Bộ Công thương ban hành
2	Tính hợp lý và hiệu quả kinh tế của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp hàng hóa		
2.1	Sơ đồ tổ chức triển khai	Có sơ đồ và thuyết minh hợp lý, phù hợp với đề xuất kỹ thuật	Không có sơ đồ và thuyết minh hợp lý, phù hợp với đề xuất kỹ thuật
2.2	Quy trình triển khai	* Nhà thầu là nhà thương mại: Có sơ đồ và thuyết minh đầy đủ quy trình (đặt hàng, vận chuyển, kiểm tra thử	Không có sơ đồ và thuyết minh đầy đủ quy trình hợp lý, khả

TT	Nội dung	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		<p>nghiệm, nghiệm thu, bàn giao) hợp lý, khả thi, phù hợp giải pháp kỹ thuật và tiến độ đề xuất</p> <p>* Nhà thầu là nhà sản xuất: Có sơ đồ và thuyết minh đầy đủ quy trình (sản xuất, vận chuyển, kiểm tra thử nghiệm, nghiệm thu, bàn giao) hợp lý, khả thi, phù hợp giải pháp kỹ thuật và tiến độ đề xuất</p>	<p>thi, phù hợp giải pháp kỹ thuật và tiến độ đề xuất phù hợp với vai trò là nhà thầu thương mại hoặc nhà thầu sản xuất</p>
2.4	Biện pháp cung cấp hàng hóa vào trại giam	<p>Về đề xuất kỹ thuật:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thuyết minh phương án, Biện pháp cung cấp hàng hóa và đảm bảo tính chất bí mật và đảm bảo an ninh của Trại giam. - Có cam kết phương án tài chính thực hiện gói thầu (nhà thầu có thể tham khảo dự toán chi tiết đính kèm Kế hoạch lựa chọn nhà thầu) đã bao gồm đầy đủ các chi phí bao gồm vận chuyển và bảo quản hàng hóa để giao hàng theo từng đợt (theo số lượng dự trù cụ thể theo yêu cầu của Trại giam, không giới hạn số đợt giao hàng, không giới hạn số lượng tối thiểu/tối đa của hàng hóa mỗi đợt giao hàng) và đến từng trại giam (từng phân trại, khu lao động, dạy nghề thuộc Trại giam); chi phí kiểm nghiệm hàng hóa (khi có yêu cầu kiểm tra đợt xuất hoặc khi có nghi vấn tại thời điểm bàn giao); chi phí bảo hành, đổi trả hàng hóa trong 48 giờ và các chi phí liên quan khác. * Các nhà thầu muốn tiếp nhận những thông tin bí mật nhà nước liên quan tới thực hiện gói thầu để xác định chính xác giá dự thầu phải thực 	<p>Không đáp ứng yêu cầu trên</p>

TT	Nội dung	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		<p>hiện cụ thể như sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hình thức cung cấp tài liệu: + Tài liệu về hiện trạng Trại giam (phân trại, khu lao động, dạy nghề, ...) là tài liệu không được phép đăng tải công khai trên mạng Internet (trong đó có thông tin tại gói thầu được đấu thầu qua mạng) theo Điều 5 Luật Bảo vệ bí mật nhà nước 2018. + Trại giam sẽ cung cấp trực tiếp tới nhà thầu những tài liệu về hướng dẫn cách ra vào và thủ tục nhập hàng tại từng phân trại, khu lao động, dạy nghề thuộc Trại giam đối với nhà thầu tham dự (đối với những nội dung cơ bản đã được Trại giam kiểm duyệt và nhà thầu chỉ được tiếp nhận các thông tin này mà không được phép sao chép hoặc chụp ảnh) để giúp nhà thầu có thể phân tích chính xác giá dự thầu bao gồm các chi phí vận chuyển và bàn giao hàng hóa theo đặc thù của Trại giam cũng như phương án bàn giao hợp lý và hiệu quả kinh tế trong đề xuất kỹ thuật. - Cách thức tiếp nhận tài liệu: Nhà thầu có trách nhiệm khảo sát thực tế các địa điểm giao hàng theo 1 trong 2 cách sau để tính toán đầy đủ chi phí cấu thành giá dự thầu: + Cách 1: Trước thời điểm đóng thầu, Nhà thầu cử cán bộ (có giấy tờ tùy thân, không cần Giấy giới thiệu của Đơn vị để đảm bảo không tiết lộ danh tính của nhà thầu trước thời điểm đóng thầu) đến làm việc liên hệ với Chủ đầu tư theo số điện thoại 	

TT	Nội dung	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
		<p>0975141343 để được hướng dẫn cách thức làm việc, tiếp nhận thông tin và cùng ký vào biên bản cam kết đảm bảo an toàn bí mật của đơn vị về việc tiếp nhận thông tin hiện trạng của Trại giam. Nhà thầu hoàn toàn có quyền đính kèm Biên bản làm việc của nhân sự này tại E-HSDT để được xem xét và đánh giá.</p> <p>+ Cách 2: Nhà thầu đưa ra thuyết minh sơ bộ theo hướng dẫn của Chương V E-HSMT và cam kết sẽ thực hiện khảo sát hiện trạng và tìm hiểu phương thức cũng như yêu cầu về cấp hàng vào Trại giam tại Bước đối chiếu tài liệu (nếu được mời đối chiếu tài liệu) để xác nhận việc có năng lực kỹ thuật (Biện pháp cung cấp hàng hóa cụ thể vào từng phân trại, khu lao động, dạy nghề) và năng lực tài chính (theo nguyên tắc không làm thay đổi giá chào thầu) thực hiện gói thầu này theo hướng dẫn tại Khoản 2 Điều 66 Luật đấu thầu số 22/2023/QH15 và Khoản 19 Điều 140 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP</p>	
2.5	Đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy trong quá trình thực hiện	Có thuyết minh biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy hợp lý, khả thi trong quá trình thực hiện	Không có thuyết minh biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường, an toàn lao động, phòng cháy chữa cháy hợp lý, khả thi trong quá trình thực hiện
3	Quản lý chất lượng hàng hóa		
3.1	Quy trình quản	Có Sơ đồ tổ chức hoặc thuyết minh	Không có Sơ đồ tổ

TT	Nội dung	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	lý chất lượng	quy trình quản lý chất lượng hàng hóa trước, trong và sau khi cung cấp, bàn giao	chức hoặc không có thuyết minh quy trình quản lý chất lượng hàng hóa trước, trong và sau khi cung cấp, bàn giao
3.2	Kiểm tra và thử nghiệm	Cam kết thực hiện các yêu cầu về kiểm tra và thử nghiệm theo Chương V E-HSMT	Không có cam kết thực hiện các yêu cầu về kiểm tra và thử nghiệm theo Mục 3 Chương V của E-HSMT
4	Tiến độ cung cấp hàng hóa, bảo hành và các dịch vụ sau bán hàng		
4.1	Tiến độ cung cấp hàng hóa	Đề xuất tiến độ cung cấp hàng hóa với thời gian 180 ngày, có bảng tiến độ chi tiết (vận chuyển, kiểm tra thử nghiệm, nghiệm thu, bàn giao, ...) hợp lý, khả thi và có thuyết minh biện pháp đảm bảo tiến độ + Có cam kết giao hàng theo kế hoạch của Chủ đầu tư/Trại giam.	Đề xuất tiến độ cung cấp hàng hóa với thời gian < hoặc > 180 ngày, không có bảng tiến độ chi tiết (vận chuyển, kiểm tra thử nghiệm, nghiệm thu, bàn giao, ...) hợp lý, khả thi và không có thuyết minh biện pháp đảm bảo tiến độ + Không có các cam kết giao hàng
4.2	Thời gian bảo hành/sử dụng hàng hóa	Đáp ứng yêu cầu tại Chương V HSMT	Không đáp ứng yêu cầu tại Chương V HSMT
5	Uy tín của nhà thầu		
5.1	Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu trong vòng 02 năm kể thời điểm đóng thầu: Nhà thầu có cam	Nhà thầu không vi phạm các lỗi theo quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP; Hoặc Nhà thầu có vi phạm các lỗi theo quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP nhưng thực hiện biện pháp bảo đảm	- Nhà thầu có vi phạm các lỗi theo quy định tại khoản 1 Điều 20 của Nghị định 214/2025/NĐ-CP mà không có bảo

TT	Nội dung	Mức độ đáp ứng	
		Đạt	Không đạt
	kết kèm theo E-HSDT, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận. (Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)	dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu của gói thầu này.	lãnh dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu của gói thầu này.
5.2	Kết quả thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu (hợp đồng cung cấp hàng hóa, thiết bị) trong vòng 05 năm kể thời điểm đóng thầu: Nhà thầu có cam kết kèm theo E-HSDT, trường hợp cam kết không trung thực sẽ bị đánh giá là gian lận (Đối với nhà thầu liên danh thì từng thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu này)	Nhà thầu không có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng hoặc không thực hiện do lỗi của nhà thầu; Nhà thầu không có hợp đồng bị chủ đầu tư đánh giá không đảm bảo chất lượng hoặc không tuân thủ bảo hành sản phẩm (Có kèm bảng cam kết của nhà thầu) (Trường hợp có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hoặc không thực hiện không do lỗi của nhà thầu thì phải có văn bản xác nhận của chủ đầu tư)	Nhà thầu có hợp đồng tương tự chậm tiến độ hoặc bỏ dở hợp đồng hoặc không thực hiện do lỗi của nhà thầu; hoặc nhà thầu có hợp đồng bị chủ đầu tư đánh giá không đảm bảo chất lượng hoặc không tuân thủ bảo hành sau khi nghiệm thu
	KẾT LUẬN	ĐẠT (Khi tất cả các yêu cầu chi tiết được đánh giá là “Đạt”)	KHÔNG ĐẠT (Khi có bất kỳ 01 tiêu chí chi tiết được đánh giá là “Không đạt”)

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.